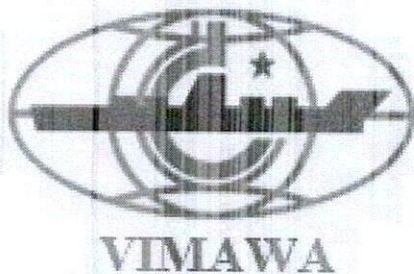


BỘ XÂY DỰNG
CỤC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY VIỆT NAM



TCVN ISO 9001:2015

QUY TRÌNH

PHÊ DUYỆT PHƯƠNG ÁN TRỤC VỐT TÀI SẢN CHÌM ĐẮM

MÃ HIỆU: QT.VTATPT.04

Trách nhiệm	Soạn thảo	Xem xét	Phê duyệt
Họ tên	Dương Đại Thắng	Lê Minh Đạo	Lê Đỗ Mười
Chữ ký			
Chức vụ	Phó Trưởng phòng VTATPT	Phó Cục trưởng	Cục trưởng



**CỤC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY VIỆT NAM****Phê duyệt phương án trực vớt
tài sản chìm đắm**

Ngày ban hành: /03/2026

Lần ban hành: 02

Mã hiệu: QT.VTATPT.04

THEO DÕI PHÂN PHỐI

Cục trưởng Lê Đỗ Mười	☒	Phòng Tổ chức cán bộ	☐
Phó Cục trưởng phụ trách	☒	Thanh tra	☐
Phòng Pháp chế	☐	Văn phòng	☒
Phòng Kế hoạch - Tài chính	☐	Bộ phận Một cửa cơ quan Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam	☒
Phòng Hợp tác quốc tế - IMO	☐	Phòng Kết cấu hạ tầng	☐
Phòng Khoa học - Công nghệ và Môi trường	☐	Ban ISO	☒
Phòng Vận tải - An toàn và Phương tiện	☒		☐



CỤC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY VIỆT NAM

**Phê duyệt phương án trực vớt
tài sản chìm đắm**

Ngày ban hành: /03/2026

Lần ban hành: 02

Mã hiệu: QT.VTATPT.04

THEO DÕI SỬA ĐỔI

Lần sửa đổi	Ngày sửa đổi	Nội dung và hạng mục sửa đổi
1	10/3/2026	- Cập nhật Văn bản QPPL (Nghị định số 06/2026/NĐ-CP; Nghị định số 367/2025/NĐ-CP) - Cập nhật thành phần hồ sơ - Cập nhật thời gian xử lý hồ sơ



CỤC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY VIỆT NAM

Phê duyệt phương án trực vớt tài sản chìm đắm

Ngày ban hành: /03/2026

Lần ban hành: 02

Mã hiệu: QT.VTATPT.04

1. MỤC ĐÍCH

Quy trình này thống nhất trình tự, thủ tục quy định về trách nhiệm và phương pháp thực hiện trong việc Phê duyệt phương án trực vớt tài sản chìm đắm gây nguy hiểm không xác định được chủ sở hữu, tài sản chìm đắm thuộc sở hữu nhà nước và tài sản chìm đắm do Cảng vụ Hàng hải và Đường thủy tổ chức trực vớt nhằm bảo đảm đầy đủ các quy định điều chỉnh hoạt động hàng hải và phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

2. PHẠM VI

Quy trình này áp dụng đối với tổ chức, cá nhân, đơn vị và các cơ quan quản lý chuyên ngành liên quan đến việc trực vớt tài sản chìm đắm không xác định được chủ sở hữu, tài sản chìm đắm thuộc sở hữu nhà nước và tài sản chìm đắm do Cảng vụ Hàng hải tổ chức trực vớt.

3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

- Bộ luật hàng hải Việt Nam ngày 25 tháng 11 năm 2015
- Luật giao thông đường thủy nội địa ngày 15 tháng 6 năm 2004 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật giao thông đường thủy nội địa ngày 17 tháng 6 năm 2014;
- Bộ luật dân sự ngày 24 tháng 11 năm 2015;
- Luật bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;
- Luật biển Việt Nam ngày 21 tháng 6 năm 2012;
- Các Nghị định khác liên quan đến công tác trực vớt tài sản chìm đắm của Chính phủ;
- Nghị định số 14/2026/NĐ-CP ngày 13/01/2026 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.
- Nghị định số 118/2025/NĐ-CP của Chính phủ ngày 09/06/2025 của Chính phủ về việc thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận một cửa và qua Cổng Dịch vụ công quốc gia.
- Nghị định số 367/2025/NĐ-CP của Chính phủ ngày 31/12/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia.
- Quy chế thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính tại cơ quan Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam.
- Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015.



CỤC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY VIỆT NAM

Phê duyệt phương án trực vớt tài sản chìm đắm

Ngày ban hành: /03/2026

Lần ban hành: 02

Mã hiệu: QT.VTATPT.04

4. ĐỊNH NGHĨA/ VIẾT TẮT

- *Tài sản chìm đắm bao gồm*: Tàu thuyền, hàng hóa hoặc các vật thể khác chìm đắm hoặc trôi nổi trên các tuyến đường thủy nội địa, vùng nước cảng biển, vùng biển Việt Nam hoặc bị trôi dạt vào bờ biển Việt Nam.

- *Tài sản chìm đắm gây nguy hiểm* là tài sản chìm đắm làm cản trở hoặc gây nguy hiểm cho hoạt động hàng hải, hoạt động giao thông đường thủy nội địa; đe dọa tính mạng và sức khỏe con người; ảnh hưởng đến tài nguyên, gây ô nhiễm môi trường.

- *Trực vớt tài sản chìm đắm* bao gồm các hoạt động: Thăm dò, xây dựng và thực hiện phương án làm nổi, di dời, phá dỡ, phá hủy tài sản chìm đắm.

- *Bộ phận tiếp nhận - trả kết quả* là bộ phận Một cửa.

- *Bộ phận thẩm định* là Phòng Vận tải – An toàn và Phương tiện

- *BP TN&TKQ*: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.

- *P. VTATPT*: Phòng Vận tải – An toàn và Phương tiện

- *Quy chế một cửa*: Quy chế thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính tại cơ quan Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam

5. NỘI DUNG QUY TRÌNH

5.1. Điều kiện thực hiện Thủ tục hành chính

Tổ chức, cá nhân, Cảng vụ hàng hải tổ chức trực vớt gửi trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính đến Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam hồ sơ đề nghị phê duyệt phương án trực vớt tài sản chìm đắm tới Bộ phận tiếp nhận - trả kết quả, Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam.

5.2. Thành phần hồ sơ

- Tờ khai phê duyệt phương án trực vớt tài sản chìm đắm theo Mẫu số 02 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định 05/2017/NĐ-CP;

- Phương án trực vớt tài sản chìm đắm;

- Các tài liệu, giấy tờ cần thiết khác có liên quan (nếu có).

5.3. Số lượng hồ sơ: 01 (bộ) hồ sơ.

5.4. Thời gian xử lý: 07 ngày làm việc.

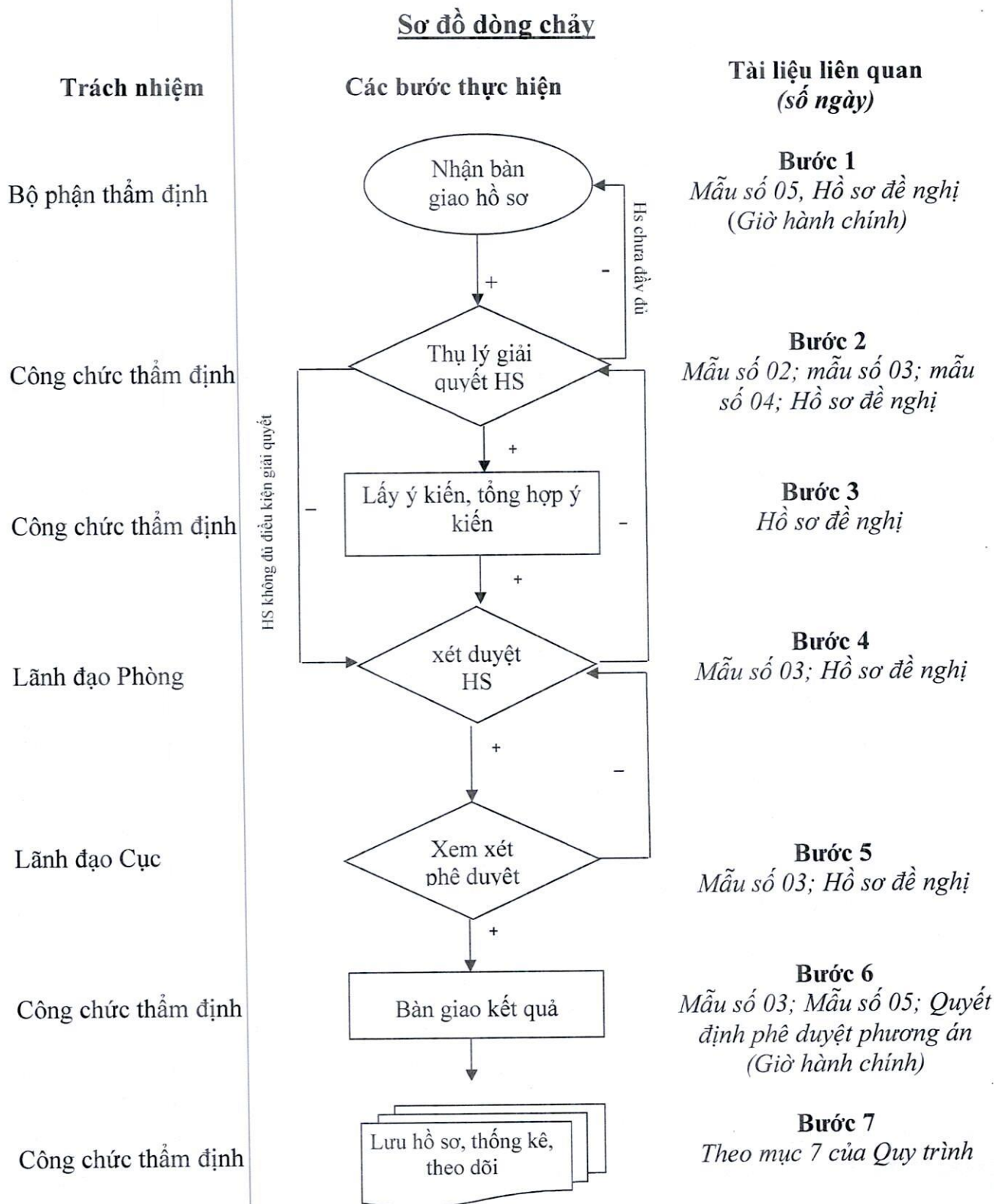
5.5. Nơi tiếp nhận và trả kết quả: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả

5.6. Phí: Không quy định

	CỤC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY VIỆT NAM	
	Phê duyệt phương án trục vớt tài sản chìm đắm	Ngày ban hành: /03/2026
		Lần ban hành: 02
		Mã hiệu: QT.VTATPT.04

5.7. Quy trình xử lý công việc

5.7.1. Lưu đồ dòng chảy



 VIMAWA	CỤC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY VIỆT NAM	
	Phê duyệt phương án trực vớt tài sản chìm đắm	Ngày ban hành: /03/2026
		Lần ban hành: 02
		Mã hiệu: QT.VTATPT.04

5.7.2 Diễn giải lưu đồ

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
B1	Nhận bàn giao hồ sơ	<i>Bộ phận thẩm định</i>	<i>Giờ hành chính</i>	<i>Mẫu số 05; Hồ sơ đề nghị</i>
Bộ phận thẩm định tiếp nhận hồ sơ giải quyết TTHC từ Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, kèm theo “phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ” theo mẫu số 05 của Quy chế một cửa. Việc nhận hồ sơ bàn giao phải được thực hiện ngay trong ngày làm việc hoặc vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận tại sau 16:00 hàng ngày (tối đa thời gian không quá 08 giờ kể từ lúc tiếp nhận hồ sơ).				
B2	Thụ lý giải quyết hồ sơ	<i>Công chức thẩm định</i>	<i>03 ngày</i>	<i>Mẫu số 02; mẫu số 03; mẫu số 04; Hồ sơ đề nghị; BM.VTATPT.04.01</i>
Sau khi tiếp nhận hồ sơ từ Lãnh đạo bộ phận thẩm định, công chức thuộc bộ phận thẩm định kiểm tra thành phần và tính hợp lệ, của hồ sơ. * Trường hợp hồ sơ chưa đủ điều kiện: công chức bộ phận thẩm định chuyển trả lại hồ sơ kèm theo “Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ” theo mẫu số 02, Quy chế một cửa. Việc thông báo bổ sung hồ sơ phải thực hiện trong thời hạn giải quyết hồ sơ theo quy định. * Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết theo quy định pháp luật, công chức bộ phận thẩm định: - Dự thảo nội dung “Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ” theo mẫu số 03, Quy chế một cửa, nêu rõ lý do không giải quyết hồ sơ trình lãnh đạo phòng xét duyệt. * Trường hợp hồ sơ đủ điều kiện, - Phòng VTATPT xem xét tham mưu văn bản trình lãnh đạo Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam xin ý kiến chấp thuận của Bộ Xây dựng + Trường hợp không chấp thuận phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do để Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam có văn bản trả lời và nêu rõ lý do + Trường hợp chấp thuận: Công chức bộ phận thẩm định dự thảo văn bản phê duyệt phương án trực vớt tài sản chìm đắm và trình Lãnh đạo Cục Hàng hải và				

	CỤC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY VIỆT NAM	
	Phê duyệt phương án trục vớt tài sản chìm đắm	Ngày ban hành: /03/2026
		Lần ban hành: 02
		Mã hiệu: QT.VTATPT.04

Đường Thủy Việt Nam phê duyệt theo đúng thời hạn quy định (03 ngày làm việc).

Lưu ý: Đối với hồ sơ quá hạn giải quyết, trong thời hạn **chậm nhất 01 ngày** trước ngày hết hạn, Bộ phận thẩm định phải thông báo bằng văn bản cho Bộ phận Tiếp nhận & Trả kết quả kèm theo “phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả” theo mẫu số 04, Quy chế một cửa, trong đó ghi rõ lý do quá hạn, thời gian đề nghị gia hạn trả kết quả. Việc hẹn lại ngày trả kết quả được thực hiện không quá một lần.

Căn cứ phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả, Bộ phận Tiếp nhận & Trả kết quả điều chỉnh lại thời gian trả kết quả xử lý trên Hệ thống thông tin một cửa điện tử, đồng thời gửi thông báo đến tổ chức, cá nhân.

B3	Lấy ý kiến, tổng hợp ý kiến	<i>P. VTATPT</i>	<i>02 ngày</i>	<i>Hồ sơ đề nghị</i>
- Công chức thẩm định hồ sơ xây dựng văn bản trình Lãnh đạo Cục xin ý kiến Bộ Xây dựng và các cơ quan, đơn vị có liên quan. - Công chức thẩm định hồ sơ tổng hợp ý kiến góp ý của các Bộ Xây dựng và các cơ quan, đơn vị xây dựng dự thảo văn bản trình Lãnh đạo Cục xem xét, phê duyệt.				
B4	Xét duyệt hồ sơ	<i>Lãnh đạo P. VTATPT</i>	<i>01 ngày</i>	<i>Mẫu số 03; Hồ sơ đề nghị</i>
Lãnh đạo phòng thực hiện duyệt hồ sơ: - Nếu đồng ý với kết quả thẩm định, chuyển hồ sơ cho người có thẩm quyền phê duyệt; - Nếu không đồng ý với kết quả thẩm định, chuyển hồ sơ về cho công chức thẩm định lại.				
B5	Xem xét phê duyệt	<i>Lãnh đạo Cục</i>	<i>01 ngày</i>	<i>Mẫu số 03; Hồ sơ đề nghị</i>
Lãnh đạo Cục/ Lãnh đạo Phòng thực hiện việc phê duyệt hồ sơ: - Nếu đồng ý phê duyệt, ký duyệt, chuyển Bộ phận TN&TKQ trả kết quả cho tổ				

	CỤC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY VIỆT NAM	
	Phê duyệt phương án trực vớt tài sản chìm đắm	Ngày ban hành: /03/2026
		Lần ban hành: 02
		Mã hiệu: QT.VTATPT.04

chức/ công dân;

- Nếu không đồng ý phê duyệt, chuyển Lãnh đạo phòng chuyên môn kiểm tra lại.

B6	Bàn giao kết quả	<i>Công chức thẩm định</i>	<i>Giờ hành chính</i>	<i>Mẫu số 03; Mẫu số 05; Văn bản phê duyệt phương án trực vớt tàu sản chìm đắm</i>
-----------	-------------------------	--------------------------------	---------------------------	--

Công chức thẩm định chuyển kết quả ngay sau khi lãnh đạo phê duyệt cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả để thực hiện đóng dấu; hướng dẫn người nhận kết quả thực hiện thanh toán phí và trả kết quả cho người dân.

Việc bàn giao hồ sơ về Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả phải trước ít nhất 03 giờ của hạn trả kết quả.

B7	Lưu hồ sơ, thống kê báo cáo, theo dõi	<i>BP TN&TKQ và P.VTATPT</i>	<i>Giờ hành chính</i>	<i>Theo mục 7 của Quy trình</i>
-----------	--	--------------------------------------	---------------------------	-------------------------------------

Lưu hồ sơ thực hiện thủ tục hành chính theo quy định của Nhà nước về công tác văn thư lưu trữ.

Lưu ý: Các biểu mẫu 01, 02, 03, 04, 05, 06 được quy định và lưu trữ theo quy định của Quy trình tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC. Đối với các hồ sơ được tiếp nhận trực tuyến, Các biểu mẫu 01, 02, 03, 04, 05, 06 được tự sinh và ghi lưu trên hệ thống Một cửa điện tử của Bộ Xây dựng.

6. BIỂU MẪU/ PHỤ LỤC

7. LƯU TRỮ HỒ SƠ

Stt	Tên hồ sơ	Mã số	Thời gian lưu	Bộ phận lưu
1.	Hồ sơ phê duyệt phương án trực vớt tài sản chìm đắm	Theo quy định		Bộ phận thẩm định

Hồ sơ được lưu trữ, bảo quản tại bộ phận chuyên môn sau đó chuyển xuống lưu trữ của cơ quan theo quy định.

**TÊN CHỦ TÀI SẢN
CHÌM ĐẮM**
Số:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 20.....

TỜ KHAI

Phê duyệt phương án Trục vớt tài sản chìm đắm

Kính gửi: ¹

Tên tổ chức, cá nhân chủ sở hữu tài sản chìm đắm:

Người đại diện theo pháp luật:

Đăng ký kinh doanh:.....Ngày..... tháng..... năm.....

Địa chỉ:

Số điện thoại liên hệ:

Đề nghị.....¹ xem xét, phê duyệt Phương án trục vớt tài sản chìm đắm theo quy định tại Điều 13 Nghị định số về xử lý tài sản chìm đắm trên tuyến đường thủy nội địa, vùng nước cảng biển và vùng biển Việt Nam với các tài liệu dưới đây:

1. Tờ khai phê duyệt phương án trục vớt tài sản chìm đắm.
2. Phương án trục vớt tài sản chìm đắm.
3. Ý kiến của Cảng vụ (nếu có).
4. Các tài liệu, giấy tờ cần thiết có liên quan khác (nếu có).

Kính đề nghị.....¹ xem xét, giải quyết./.

CHỦ TÀI SẢN CHÌM ĐẮM
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

¹ Tên của Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt Phương án trục vớt tài sản chìm đắm.